TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **28**/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 5 Điều 48; Điều 361; điểm c khoản 2 Điều 366; khoản 2 Điều 273, khoản 2 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 229/2026/TLST-HNGĐ ngày 03/3/2026, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn"

Xét thấy: Ngày 03/3/2026, chị Đinh Thị Nen và anh Trương Bảo Thắng có đơn xin rút yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Việc rút yêu cầu của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 229/2026/TLST-HNGĐ ngày 03/3/2026, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn"

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ việc:

- Anh Trương Bảo Thắng và chị Đinh Thị Nen có quyền nộp đơn lại theo quy định tại Điều 361 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh Trương Bảo Thắng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E số 0004766 ngày 02/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- *VKSND cùng cấp;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TAND KHU VỰC 2
ZTE030326.TL.QDBA
779

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hương